**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Hoạt động trải nghiệm, Hướng nghiệp Lớp 7

**Trường: Họ và tên giáo viên:**

**Tổ:**

**CHỦ ĐỀ 1: EM VỚI CỘNG ĐỒNG**

Sau chủ đề này, HS sẽ:

* Thể hiện được hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng
* Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người, không đồng tình với những hành vi kì thị về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội.
* Tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo và vận động người than, bạn bè tham gia.
* Giới thiệu được những truyền thống đáng tự hào của địa phương mình

**I. MỤC TIÊU**

1. **Về năng lực**

* ***Năng lực chung:***
* Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
* Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.
* ***Năng lực riêng:***Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

**2, Phẩm chất**

* Nhân ái.
* Có trách nhiệm

**II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. **Đối với giáo viên**

* SGK, Giáo án.
* Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.
* Giấy nhớ các màu khác nhau.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).

1. **Đối với học sinh**

* Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập (nếu cần) theo yêu cầu của GV.
* Nghiên cứu trước các nội dung của chủ đề.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**NỘI DUNG 1: GIAO TIẾP, ỨNG XỬ CÓ VĂN HÓA VÀ TÔN TRỌNG SỰ KHÁC BIỆT (1 tiết)**

1. **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a, Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b, Nội dung:**GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

**c, Sản phẩm học tập:**HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

**d, Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Đi tìm mảnh ghép.*

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

*+ GV phát cho học sinh các mảnh ghép bằng giấy màu*

*+ HS đi tìm một người bạn trong lớp đang có một mảnh giấy màu khác có thể ghép với mảnh ghép của mình để tạo thành một hình trọn vẹn*

*+ Mời HS chia sẻ với nhau về 3 niềm vui mà các em có được trong tuần vừa qua.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: Con người là chủ thể của mọi sự đổi thay. Một xã hội văn minh không phải chỉ có những con người ăn mặc, sử dụng những sản phẩm thời trang; sống và làm việc trong hạ tầng khang trang, hiện đại mà quan trọng và quyết định nhất vẫn là con người trong xã hội đó có lối sống văn minh, ứng xử văn hóa nơi công cộng.“Xây dựng văn minh đô thị, công dân thân thiện bắt đầu từ bạn, từ tôi và từ tất cả mỗi chúng ta”. Những lỗ hổng văn hóa ứng xử nơi công cộng chỉ có thể được lấp đầy bằng ý thức của mỗi người và sự nghiêm minh của pháp luật.

**2, HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Nhận diện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt.**

**a, Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nhận biết được những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người, HS không đồng tình với những hành vi kì thị về giới tính, dân tộc và địa vị xã hội.

**b, Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**c, Sản phẩm học tập:**HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**d, Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS xem 4 bức tranh minh họa trong SGK thảo luận, trao đổi và trả lời câu hỏi: *Em đồng tình hoặc không đồng tình với những hành vi giao tiếp, ứng xử nào trong các bức tranh? Vì sao?*  *- HS chia sẻ những hành vi giao tiếp,ứng xử có văn hóa và tôn trọng tôn trọng sự khác biệt đã thực hiện.*  - GV yêu cầu HS: *Nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và cá nhân.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS dựa vào hiếu biết kết hợp đọc sgk và thực hiện yêu cầu.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **1. Nhận diện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt.**  - Có nhiều yếu tố tạo nên sự độc đáo của mỗi người, đó có thể là văn hóa, truyền thống hay sở thích hay năng lực cá nhân, hoàn cảnh gia đình. Do vậy, chúng ta cần tôn trọng sự khác biệt đó. Nền tảng của hành vi thể hiện giao tiếp, ứng xử có văn hóa là tôn trọng, không kì thị về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội. |

**Hoạt động 2: Tìm hiểu những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt.**

**a, Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nhận ra được những yếu tố hình thành nên được nền văn hóa đặc trưng của mỗi người, từ đó có thái độ và hành vi tôn trọng sự khác biệt

**b,Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**c, Sản phẩm học tập:**HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**d, Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV mời 2-3 HS kể lại những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa của người khác mà em đã từng thấy khi tham gia các hoạt động cộng đồng.  *-*GV chia lớp thành 2 nhóm đứng về hai phía của lớp học. GV kẻ bảng làm hai phần và ghi vào chữ “Đội 1” , “Đội 2” và yêu cầu HS: *Xác định những điều nên và không nên làm khi tham gia vào các hoạt động cộng đồng để thực hiện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận về cách hợp tác và giải quyết các vấn đề nảy sinh khi thực hiện các nhiệm vụ chung. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  GV đánh dấu số câu trả lời đúng của mỗi đội trên bảng. Đội nào có tổng số câu trả lời cao hơn là đội chiến thắng  Những điều nên và không nên làm khi tham gia các hoạt động cộng đồng để thể hiện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá:   * Những điều nên làm:   + Ăn mặc chỉnh tề, lịch sự.   + Nói năng nhẹ nhàng, lễ phép với người lớn tuổi hơn.   + Tích cực, năng nổ hoàn thành các công việc đươc giao.   + Chủ động giúp đỡ người khác.   + Có ý thức giữ gìn, bảo vệ tài sản công cộng.   + ... * Những việc không nên làm:   + Ăn mặc xuề xoà, tuỳ tiện.   + Đi muộn, về sớm, không tuân thủ quy định chung khi diễn ra hoạt động.   + Đùa nghịch, nói chuyện to tiếng.   + Làm những công việc được giao một cách hời hợt, không chú tâm.   **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.  GV chốt: Giao tiếp, ứng xử có văn hóa là thể hiện sự hiểu biết về các phong tục, tập quán của đời sống xã hội nơi mình sinh sống. Cá nhân ứng xử có văn hóa sẽ tuân theo những chuẩn mực nhất định, hành động theo một số quy ước và yêu cầu đã được coi là thích hợp nhất. | **2. Tìm hiểu những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt.**  **Những biểu hiện của hành vi giao tiếp có văn hóa là:**  - Nói năng lịch sự, tế nhị  - Giọng nói vừa đủ nghe, không nói quá to hoặc quá nhỏ  - Cách nói giản dị, dễ hiểu, phù hợp với đối tượng giao tiếp  - Chăm chú lắng nghe khi người khác nói  - Luôn chú ý tìm ra những điểm hay, điểm tốt của người khác để khen ngợi và học hỏi.  - Tôn trọng đối tượng giao tiếp và nhu cầu của họ  - Biết đặt mình vào địa vị của người khác để hiểu và cảm thông với họ  - Chân thành, cầu thị khi giao tiếp  - Luôn nhã nhặn, mỉm cười khi giao tiếp  - Chào hỏi khi gặp gỡ  - Biết cảm ơn khi được người khác quan tâm, giúp đỡ việc gì, dù nhỏ.  - Biết lỗi khi làm phiền người khác  - Quan tâm hỏi han, chia sẻ niềm vui, nỗi buồn với người khác |

**3, HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a,Mục tiêu:**HS vận dụng hiểu biết về ứng xử có văn hóa để đưa ra cách giải quyết các tình huống, từ đó rèn luyện phẩm chất, thái độ và hành vi ứng xử có văn hóa phù hợp trong cuộc sống.

**b,Nội dung:**HS thảo luận nhóm, đưa ra ý kiến về việc xử lí các tình huống dựa vào tri thức, kinh nghiệm đã tiếp thu được trong tiết trước.

**c,Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**d,Tổ chức thực hiện:**

- GV chia HS thành 4 nhóm và yêu cầu HS thảo luận theo nhóm

+ Nhóm 1,2: *Giải quyết tình huống 1 – SGK tr.42*

+ Nhóm 3,4: *Giải quyết tình huống 2 – SGK tr.42.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Nhóm 1,2 (Tình huống 1)*: Nếu là anh trai của Hưng, em sẽ khuyên Hưng không nên có thái độ mất lịch sự, thiếu tôn trọng bác Thuý và gia đình bác như vậy vì dù thế nào bác cũng rất niềm nở, vui vẻ đón tiếp gia đình mình.*

+ Nhóm 3,4 (Tình huống 2): *Nếu là bạn của Huy, em sẽ khuyên Huy không nên suy nghĩ như vậy vì mỗi vùng đểu có phong tục tập quán, lối sống và thói quen khác nhau. Chúng ta nên thể hiện sự tôn trọng họ bằng cách chuẩn bị những nhiệm vụ được giao một cách tỉ mỉ, kĩ lưỡng nhất.*

- GV nhận xét, chuẩn kiến thức.

**4,HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a,Mục tiêu:**HS vận dụng, mở rộng được hiểu biết về giao tiếp, ứng xử có văn hóa và rèn luyện được kĩ năng ứng xử có văn hóa trong các tình huống giao tiếp hàng ngày.

**b,Nội dung:**GV hướng dẫn HS, HS thực hiện hoạt động tại nhà

**c,Sản phẩm học tập:**HS thực hành hoạt động tại nhà.

**d,Tổ chức thực hiện:**

- GV hướng dẫn HS về nhà thực hiện những hoạt động sau:

*+ Thực hiện giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt trong các tình huống giao tiếp hàng ngày.*

*+ Xây dựng một thông điệp ngắn kêu gọi bạn bè và mọi người xung quanh giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt.*

*Gợi ý: Thông điệp có thể được viết, vẽ, trình bày dưới dạng áp phích, tranh dán hoặc một câu slogan.*

- GV yêu cầu HS: *Hãy chia sẻ những điều đã học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.*

- GV tổng kết: *Văn hóa giao tiếp, ứng xử không chỉ ảnh hưởng đến cuộc sống hằng ngày mà còn ảnh hưởng đến nhân cách của con người vì cách ứng xử bộc lộ năng lực trí tuệ, khả năng tư duy và vốn văn hóa của mỗi người. Một số biểu hiện của hành vi giao tiếp, ứng xử không có văn hóa là thói quen đổ lỗi cho người khác và hoàn cảnh khách quan, không biết lắng nghe, có định kiến và phân biệt về giới tính, địa vị xã hội, dân tộc, tôn giáo.*

Hướng dẫn về nhà:

* Hoàn thành các nội dung của hoạt động vận dụng
* Tìm hiểu nội dung 2 của Chủ đề 6.